

Số: 12 /NQ-HĐND

Bàu Bàng, ngày 11 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân huyện về xây dựng hệ thống
kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại trên địa bàn huyện năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về việc thành lập Đoàn giám sát “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại” trên địa bàn huyện năm 2018.

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 32/BC-ĐGS ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Đoàn giám sát về kết quả giám sát chuyên đề xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại trên địa bàn huyện năm 2018 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân huyện tán thành Báo cáo kết quả giám sát của đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân huyện về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại trên địa bàn huyện năm 2018 với những đánh giá về kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, tồn tại. Đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Kết quả đạt được

Kết quả đạt được trong tổ chức thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng trên các lĩnh vực trên địa bàn huyện là rất tích cực, công tác quản lý của Nhà nước về xây dựng các cơ sở hạ tầng ngày càng chặt chẽ hơn, nổi bật là cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống chiếu sáng được đầu tư xây dựng và hoàn thành nhiều công trình góp phần xây dựng mạng lưới giao thông nối liền từ áp đến xã, huyện, tỉnh và kết nối vào hệ thống đường Quốc lộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển, phục vụ tốt nhu cầu đi lại cho nhân dân. Một số xã, thị trấn chủ động vận động được nguồn xã hội hóa để bổ sung vào xây dựng một số tuyến đường giao thông nông thôn. Từ đó đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người được sử



dụng cũng như đáp ứng lợi ích và hưởng thụ của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Đạt được kết quả trên, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành công tác triển khai và thực hiện Luật Đầu tư công năm 2014, Luật Xây dựng năm 2014 và các văn Bản Quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương ban hành, tập trung vào các nội dung như: Ban hành các văn bản cụ thể hóa của địa phương theo phân cấp của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền; trong chỉ đạo, điều hành Ủy ban nhân dân huyện đã chú trọng trong thực hiện xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng được đồng bộ ở các xã, thị trấn, cảnh quan đô thị xanh, sạch, đẹp.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác tuyên truyền, thông báo và lấy ý kiến, góp ý của nhân dân về các công trình đầu tư xây dựng ở các địa phương còn hạn chế; một số công trình văn hóa thể thao ở cơ sở được đầu tư xây dựng sau khi khai thác quản lý sử dụng chưa mang lại hiệu quả cao; chưa có sự phối hợp tốt giữa các ngành với các địa phương trong quản lý sử dụng và duy tu sửa chữa.

b) Hệ thống cơ sở hạ tầng vẫn chưa được xây dựng hiện đại như: Hạ tầng giao thông chưa hoàn chỉnh, các tuyến đường giao thông nông thôn chưa quy hoạch hệ thống thoát nước còn ngập úng cục bộ trên các trục giao thông chính vào mùa mưa. Chất lượng một số tuyến đường giao thông nông thôn, một số hạng mục công trình trụ sở làm việc còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu về thẩm mỹ, công năng sử dụng; một số thiết bị công trình phụ trợ mau hư hỏng, xuống cấp. Hạ tầng cấp điện một số khu vực ở nông thôn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu cấp điện sinh hoạt cho nhân dân. Hạ tầng thông tin - truyền thông chưa hiện đại, đồng bộ. Mạng lưới cáp viễn thông bố trí chưa phù hợp, mất vẻ mỹ quan. Hệ thống truyền thanh không dây chỉ mới đạt 80%, do đó hạn chế công tác tuyên truyền, thông tin đến người dân.

3. Nguyên nhân hạn chế, bất cập

Về khách quan: Quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng là lĩnh vực khó khăn, phức tạp do cơ chế thị trường có sự biến động về giá cả vật liệu xây dựng tăng cao qua từng giai đoạn ảnh hưởng đến đầu tư các công trình xây dựng. Bên cạnh đó, nguồn vốn thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng trong thời gian qua còn thấp so với nhu cầu phát triển của huyện chủ yếu là vốn ngân sách nhà nước. Công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực được quan tâm chỉ đạo, nhưng chưa đạt kết quả như mong đợi.

Về chủ quan: Công tác quản lý, giám sát chất lượng thi công, công trình còn hạn chế, việc thực hiện các quy định về đánh giá giám sát đầu tư chưa tốt, việc quản lý vận hành bảo dưỡng công trình hạ tầng sau đầu tư chưa đảm bảo hiệu quả sử dụng một số công trình chưa cao.

Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở cơ sở còn hạn chế về năng lực, chuyên môn trong hoạt động giám sát đầu tư ở địa phương không có sự sâu sát trong thực hiện nhiệm vụ còn biểu hiện tính hình thức qua báo cáo hoạt động của Ban.

Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng với lãnh đạo ở địa phương trong công tác quy hoạch, đầu tư, triển khai thực hiện xây dựng hạ tầng đồng bộ hiện đại cũng như đánh giá mức độ hài lòng của người dân.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác triển khai thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại trên địa bàn huyện, Hội đồng nhân dân huyện xác định những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Ủy ban nhân dân huyện tập trung rà soát các chỉ tiêu chưa đạt để có giải pháp thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu của Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; phối hợp tốt với địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; khắc phục những hạn chế, bất cập nêu tại Khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý chất lượng, tuân thủ nghiêm túc quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình kỹ thuật trong quá trình thi công xây dựng công trình. Nâng cao năng lực quản lý, giám sát chất lượng thi công công trình trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn cũng như chất lượng công trình. Thực hiện duy tu bảo dưỡng, bảo trì công trình xây dựng để phát huy công năng sử dụng, duy trì độ bền vững cho công trình.

3. Ủy ban nhân dân huyện thống kê, rà soát, đánh giá lại hiệu quả hoạt động của các công trình để có chủ trương đầu tư phù hợp. Đồng thời, có giải pháp đầu tư hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện, tránh để xảy ra tình trạng ngập úng cục bộ; xử lý nghiêm những trường hợp lấn chiếm kênh, mương, suối; tăng cường tuyên truyền vận động nâng cao ý thức người dân trong việc vệ sinh các tuyến đường xanh, sạch, đẹp, khai thông cống rãnh, hố ga...

4. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng, chủ đầu tư làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho nhân dân về các công trình, dự án trước khi thực hiện để được sự đồng thuận trong nhân dân.

5. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có kế hoạch sử dụng và bảo quản các công trình sau khi bàn giao để phát huy hiệu quả công năng của công trình, đem lại sự hưởng thụ cho nhân dân.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện có nội dung hoạt động phù hợp, phối hợp với cơ quan Nhà nước tuyên truyền, phổ biến đến người dân về Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Huyện ủy và thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Hàng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp cuối năm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng khóa II, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, UBMTTQ huyện, Đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. VN



CHỦ TỊCH

Trần Thanh Liêm